

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 454/2024/DS-PT

Ngày: 21 - 6 - 2024

V/v Tranh chấp đòi lại tài sản, yêu cầu
công nhận quyền sử dụng đất và tài sản
trên đất

FDVN LAW FIRM
Tài liệu nghiệp vụ

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đức Thọ

Bà Trần Thị Thúy Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiểu Phương Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 132/2024/TLPT-DS ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc “*Tranh chấp đòi lại tài sản, yêu cầu công nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất*”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 32/2023/DS-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1490/2024/QĐ-PT ngày 31/5/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Diệp Ngọc H (J), sinh năm 1949 (có mặt);

Địa chỉ: B Emily Street P USA.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đặng Văn C, sinh năm 1969 (có mặt).

Địa chỉ: ấp V , xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (Theo văn bản ủy quyền ngày 09/02/2018).

- Bị đơn: Bà Diệp Thị Ngọc O, sinh năm 1967 (có mặt).

Địa chỉ: ấp C, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn bà Diệp Thị Ngọc O: Ông Lâm Khắc S, sinh năm 1977; địa chỉ: số C đường K, khóm A, Phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (Theo văn bản ủy quyền ngày 25/10/2018) (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Diệp P, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp C, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của ông Diệp P: Ông Lâm Khắc S, sinh năm 1977; địa chỉ: số C đường K, khóm A, Phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, theo văn bản ủy quyền ngày 25/10/2018 (có mặt).

2. Ông Diệp Ngọc T, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp C, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3. Ông Diệp Ngọc Cham R, đã chết ngày 16/10/2023.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Diệp Ngọc Cham R:

3.1 Ông Diệp Ngọc H (J), sinh năm 1949 (có mặt).

Địa chỉ: B Emily Street P USA.

3.2 Bà Thạch Thị T1 (T2), sinh năm 1949 (vắng mặt).

Địa chỉ: số B 5TH Street P USA.

3.3 Bà Huỳnh Thị C1, sinh năm 1979 (có mặt).

3.4 Chị Diệp Thị Mỹ H1, sinh năm 1999 (vắng mặt).

3.5 Chị Diệp Thị Ngọc N, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

4. Bà Thạch Thị T1 (T2), sinh năm 1949 (vắng mặt).

Địa chỉ: số B 5TH Street P USA.

5. Bà Huỳnh Thị C1, sinh năm 1979 (có mặt).

6. Chị Diệp Thị Mỹ H1, sinh năm 1999 (vắng mặt).

7. Chị Diệp Thị Ngọc N, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

8. Ông Diệp Ngọc P1, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: 14004 145TH AVE SE, RENTON WA 98059 USA.

9. Anh Diệp Xuân H2, sinh năm 2004 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp C, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Người phiên dịch*: Anh Diệp Xuân H2.

- *Người kháng cáo*: bị đơn bà Diệp Thị Ngọc O, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị T1 (TIEU THI THACH), ông Diệp Ngọc P1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22 tháng 8 năm 2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Vào năm 1997 ông H thỏa thuận nhận chuyển nhượng của bà Kim Thị V thửa đất số 980, diện tích 2.930m² với giá 36 chỉ vàng 98 kara và cũng trong khoảng thời gian này, ông H nhận chuyển nhượng của bà Kim Thị C2 thửa đất số 855, diện tích 1.000m² với giá 12 chỉ vàng 98kara, các thửa đất trên cùng tọa lạc tại ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Sau khi nhận chuyển nhượng đất, ông H cất nhà tre lá để ở, đến năm 2008 thì cất nhà cấp 4. Do thời điểm nhận chuyển nhượng đất, ông H là người Việt Nam định cư ở Hoa Kỳ không đứng tên được quyền sử dụng đất, nên ông nhờ con gái là bà Diệp Thị Ngọc O đứng tên giữ thửa đất số 855 và thửa 980, còn nhà và đất thì do con trai là ông Diệp Ngọc Cham R quản lý và sử dụng. Đến năm 2017, khi ông H về Việt Nam yêu cầu bà O chuyển quyền sử dụng đất thửa 855 và 980 cho ông C3 Reun đứng tên thì bà O không đồng ý và phát sinh tranh chấp đến nay.

Nay ông H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Diệp Thị Ngọc O trả lại quyền sử dụng đất thửa số 980, diện tích 2.930m² (sau khi bị thu hồi còn lại diện tích 2.892,2m²) và thửa số 855, diện tích 1.000m² (sau khi bị thu hồi còn lại diện tích 961,8m²) cùng tờ bản đồ số 03, tọa lạc tại ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh cho ông Diệp Ngọc H. Theo biên bản ghi lời khai ngày 15/8/2023 ông H đồng ý tạm giao cho ông C3 Reun quản lý phần đất thửa số 855 và 980. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có sự thay đổi ý kiến, ông H đồng ý tặng cho quyền sử dụng đất thửa 855 và 980 cùng căn nhà và các công trình trên đất cho ông Diệp Ngọc Cham R.

Theo bị đơn Diệp Thị Ngọc O và người đại diện hợp pháp của bà O trình bày:

Nguồn gốc đất tranh chấp thửa 980, diện tích 2.930m² là của bà O nhận chuyển nhượng của bà Kim Thị V với giá 37,5 chỉ vàng vào năm 1998, đến năm

1999 bà O tiếp tục nhận chuyển nhượng của bà Kim Thị C2 thửa 855, diện tích 1.000m² với giá 12 chỉ vàng. Việc thỏa thuận chuyển nhượng đất và giao vàng bà O nhờ mẹ là bà Thạch Thị T1 đứng ra nhận chuyển nhượng giùm và giao vàng. Sau khi chuyển nhượng đất bà O đổ đất, cất nhà và các công trình phụ trên đất ở cùng với mẹ ruột là bà Thạch Thị T1, sau đó bà cho em là ông Diệp Ngọc C4 Reun cất chòi bán quán nước, sau này ông R cất nhà kiên cố thì bà O không hay, do bà ở xa phần đất tranh chấp, sau khi ông Cham R1 cất nhà một thời gian thì bà mới biết. Hiện nay căn nhà cấp 4, quán tạp hóa và các cây trồng trên đất là của ông H và ông Cham R, không có tài sản của bà trên đất. Nay ông H yêu cầu bà trả đất thì bà O không đồng ý, bà O yêu cầu ông Cham R di dời tài sản, công trình trên đất trả lại thửa 980 và 855 cho bà quản lý, sử dụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Diệp Ngọc Cham R trình bày: Thửa đất số 980, diện tích 2.930m² và thửa số 855, diện tích 1.000m² cùng tờ bản đồ số 03, tọa lạc tại ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh là của ông Diệp Ngọc H nhận chuyển nhượng của bà Kim Thị V và bà Kim Thị C2, do cha ông là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, nên nhờ bà Diệp Thị Ngọc O đứng tên quyền sử dụng đất giùm do thời điểm này ông đang ở Campuchia. Sau khi nhận chuyển nhượng đất thì cha ông là ông cất nhà tre lá trên đất, sau này năm 2008 cất nhà cấp 4 cho ông quản lý, sử dụng đến nay. Ông Cham R đã được ông H cho phần đất này và sử dụng ổn định từ năm 2001, nên ông yêu cầu Tòa án công nhận quyền sử dụng đất và các tài sản trên đất cho gia đình ông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị T1 có lời trình bày như sau:

Nguồn gốc đất thửa số 980, diện tích 2.930m² và thửa số 855, diện tích 1.000m² tọa lạc tại ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh là của bà nhận chuyển nhượng của bà Kim Thị V và bà Kim Thị C2, nguồn tiền chuyển nhượng đất là do bà tích góp, dành dụm nhiều năm trước. Năm 2002, khi bà sang Hoa Kỳ định cư thì bà đã cho con là Diệp Thị Ngọc O toàn bộ tài sản này. Cuối năm 2004, gia đình bà O chuyển về sinh sống tại ấp M (nay là ấp C), xã Đ, huyện T, các thửa đất trên tạm giao cho Diệp Ngọc C4 Reun quản lý, sử dụng khi nào có điều kiện ổn định sẽ giao trả cho bà O. Nay ông H yêu cầu bà O trả lại 02 thửa đất thì bà không đồng ý, vì đây là tài sản của bà đã cho bà O.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 32/2023/DS-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Diệp Ngọc H (J) về việc đòi lại tài sản là quyền sử dụng đất thửa số 980, diện tích thực đo 1.328,9m²

loại đất Lúa và thửa số 855 diện tích thực đo 949m² loại đất Lúa, cùng tờ bản đồ số 3, tọa lạc ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Công nhận việc tặng cho quyền sử dụng đất và các tài sản trên đất thuộc thửa 980, diện tích 1.328,9m² loại đất Lúa và thửa số 855 diện tích 949m² loại đất Lúa, cùng tờ bản đồ số 3, tọa lạc ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh giữa ông Diệp Ngọc H và ông Diệp Ngọc Cham R.

3. Chấp nhận yêu cầu độc lập của ông Diệp Ngọc Cham R: Công nhận quyền sử dụng đất thuộc thửa số 980, diện tích thực đo 1.328,9m² loại đất Lúa và thửa số 855 diện tích thực đo 949m² loại đất Lúa, cùng tờ bản đồ số 3, tọa lạc ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh cho ông Diệp Ngọc Cham R, vị trí tứ cận như sau:

- Thửa 980, diện tích 1.328,9m² loại đất Lúa, tờ bản đồ số 3, tọa lạc ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh:

- + Hướng đông giáp thửa 855, có kích thước 38,79 mét;
- + Hướng tây giáp thửa số 583, có kích thước 42,19 mét;
- + Hướng nam giáp phần (D) có kích thước 33,55 mét;
- + Hướng bắc giáp đường nhựa, có kích thước 32,60 mét.

- Thửa số 855 diện tích 949m² loại đất Lúa, tờ bản đồ số 3, tọa lạc ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh:

- + Hướng đông giáp thửa số 584, có kích thước 36,62 mét;
- + Hướng tây giáp thửa 980, có kích thước 38,79 mét;
- + Hướng nam giáp phần (C), có kích thước 25,41 mét;
- + Hướng bắc giáp lộ nhựa, có kích thước 24,98 mét.

(Kèm theo sơ đồ khu đất, theo Công văn số 44/VPĐKĐĐ, ngày 11 tháng 02 năm 2020).

Buộc bà Diệp Thị Ngọc O giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 855 và 980 cho cơ quan có Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp quyền sử dụng đất lại cho ông Diệp Ngọc Cham R.

Văn phòng đăng ký đất đai, cơ quan Tài nguyên và Môi trường căn cứ vào bản án, quyết định của Tòa án để giải quyết điều chỉnh biến động hoặc cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phù hợp với kết quả giải quyết của Tòa án đối với thửa số 980, diện tích thực đo 1.328,9m² và thửa số 855 diện tích thực

đo 949m² loại đất Lúa, cùng tờ bản đồ số 3, tọa lạc ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh cho ông Diệp Ngọc Cham R.

Ông Diệp Ngọc Cham R có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục đăng ký, kê khai cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai đối với phần diện tích đất trên.

4. Ông Diệp Ngọc Cham R được tiếp tục quản lý, sử dụng các công trình và tài sản trên thửa đất số 980, diện tích 1.328,9m² và thửa số 855 diện tích 949m² tờ bản đồ số 3, tọa lạc ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 05/9/2023, ngày 25/9/2023, ngày 26/10/2023 bà Diệp Thị Ngọc O, bà Thạch Thị T1, ông Diệp Ngọc P1 cùng có đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, nội dung.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Nguyên đơn ông Diệp Ngọc H, có người đại diện theo ủy quyền là ông Đặng Văn C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Diệp Ngọc Cham R là bà Huỳnh Thị C1, thống nhất đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bà Diệp Thị Ngọc O, bà Thạch Thị T1, ông Diệp Ngọc P1 và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị đơn bà Diệp Thị Ngọc O, có người đại diện theo ủy quyền là ông Lâm Khắc S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Diệp Xuân H2 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà Diệp Thị Ngọc O, bà Thạch Thị T1, ông Diệp Ngọc P1, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng. Các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Diệp Ngọc H, chấp nhận yêu cầu độc lập của ông Diệp Ngọc Cham R là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, bà Diệp Thị Ngọc O, bà Thạch Thị T1, ông Diệp Ngọc P1 có kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ mới làm thay đổi nội dung giải quyết vụ án nên không có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng

xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của các đương sự nêu trên, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn bà Diệp Thị Ngọc O và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị T1, ông Diệp Ngọc P1 trong hạn luật định, hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn bà Diệp Thị Ngọc O và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị T1, ông Diệp Ngọc P1:

[2.1] Qua các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp và Tòa án thu thập, nhận thấy các thửa đất tranh chấp số 855 và 980 cùng tọa lạc ấp N, xã H, huyện T có nguồn gốc là do ông Diệp Ngọc H nhận chuyển nhượng của bà Kim Thị V và Kim Thị C2 (BL 97, 98, 99, 100). Theo lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị T1 thì nguồn gốc đất thửa số 980, diện tích 2.930m² và thửa số 855, diện tích 1.000m² tọa lạc tại ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh là của bà nhận chuyển nhượng của bà V và bà C2, nguồn tiền chuyển nhượng đất là do bà tích góp, dành dụm nhiều năm trước. Năm 2002, khi bà sang Hoa Kỳ định cư thì bà đã cho con là Diệp Thị Ngọc O toàn bộ tài sản này. Theo lời khai của bà O tại biên bản lấy lời khai ngày 13/7/2022 và biên bản đối chất bà O khai “thửa 980 là của bà Thạch Thị T1 chuyển nhượng, còn thửa 885 là do bà tự chuyển nhượng, bà không trực tiếp đứng ra chuyển nhượng mà giao cho bà T1 đứng ra giao dịch và trả tiền cho chủ đất” (BL 106, 116).

Như vậy có căn cứ để khẳng định các thửa đất số 855 và thửa 980 được vợ chồng ông Diệp Ngọc H và bà Thạch Thị T1 nhận chuyển nhượng của bà Kim Thị V (thửa 980, diện tích 2.930m²) và bà Kim Thị C2 (thửa số 855, diện tích 1.000m²) vào khoảng năm 1997, đây là tài sản chung của vợ chồng ông H, bà T1 tạo lập được trong thời kỳ hôn nhân. Tòa án cấp sơ thẩm xác định lời khai của bà O là mâu thuẫn với nhau, không phù hợp với các lời khai của các nhân chứng trong vụ án, bà O cũng không chứng minh được nguồn gốc đất là do bà nhận chuyển nhượng hay giao tiền cho chủ đất mà chỉ là người được ông H, bà T1 nhờ đứng tên quyền sử dụng đất, còn người trực tiếp quản lý, sử dụng đất là ông Cham R. Từ đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Diệp Ngọc H là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.2] Nguyên đơn ông Diệp Ngọc H và vợ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị T1 đều thống nhất thửa đất số 980, diện tích 2.930m² và thửa số 855, diện tích 1.000m² cùng tờ bản đồ số 03, tọa lạc tại ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh, do ông, bà là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, nên nhờ bà Diệp Thị Ngọc O đứng tên quyền sử dụng đất giùm. Vì vậy, khi giải quyết tranh chấp, Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông H nhưng không áp dụng Án lệ số 02/2016/AL của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để xem xét và tính công sức bảo quản, giữ gìn, tôn tạo làm tăng giá trị quyền sử dụng đất cho người đứng tên hộ là bị đơn bà O, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà O là không đúng pháp luật.

[2.3] Như đã nhận định ở trên, các thửa đất số 855 và thửa 980 là tài sản chung của vợ chồng ông H, bà T1 tạo lập được trong thời kỳ hôn nhân; vì vậy ông Diệp Ngọc H không có quyền quyết định thay cho bà Thạch Thị T1 để tặng cho thửa đất 855 và 980 cùng các tài sản trên đất cho ông Diệp Ngọc Cham R. Đồng thời, bà Thạch Thị T1 cũng không có toàn quyền quyết định tặng cho các thửa đất nói trên cho con gái Diệp Thị Ngọc O.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm công nhận sự tự nguyện của ông H tặng cho thửa đất 855 và 980 cùng các tài sản trên đất cho ông Diệp Ngọc Cham R và chấp nhận yêu cầu độc lập của ông Diệp Ngọc Cham R, yêu cầu công nhận quyền sử dụng đất và các tài sản trên thửa 980 và 855 cho ông Cham R do được tặng cho là không có căn cứ, vi phạm pháp luật về quyền tài sản trong thời kỳ hôn nhân của ông H, bà T1.

Những vi phạm nói trên trong quá trình xem xét, đánh giá chứng cứ của Tòa án cấp sơ thẩm là nghiêm trọng, không thể khắc phục được tại phiên tòa phúc thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bà Diệp Thị Ngọc O, bà Thạch Thị T1, ông Diệp Ngọc P1; hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết lại theo thủ tục chung.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của phía nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị C1 không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[3] Về chi phí tố tụng và án phí sơ thẩm sẽ được quyết định khi Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết lại.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do bản án sơ thẩm bị hủy nên bà Diệp Thị Ngọc O, bà Thạch Thị T1, ông Diệp Ngọc P1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Diệp Thị Ngọc O, bà Thạch Thị T1, ông Diệp Ngọc P1.

Hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 32/2023/DS-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc “Tranh chấp đòi lại tài sản, yêu cầu công nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất” giữa nguyên đơn ông Diệp Ngọc H (J) với bị đơn bà Diệp Thị Ngọc O và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác.

Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh thụ lý, giải quyết lại theo quy định pháp luật.

2/. Về chi phí tố tụng và án phí sơ thẩm sẽ được quyết định khi Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết lại.

3/. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Diệp Thị Ngọc O, bà Thạch Thị T1, ông Diệp Ngọc P1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm; hoàn trả cho bà Diệp Thị Ngọc O, bà Thạch Thị T1, ông Diệp Ngọc P1, mỗi đương sự số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo các Biên lai thu tạm ứng án phí số 0018024 ngày 05/9/2024, số 0018027 ngày 27/9/2023, số 0019469 ngày 30/10/2023, của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Đức Thọ

Trần Thị Thúy Hồng

Nguyễn Đắc Minh